

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 17/2025/HS - PT

Ngày: 28/4/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hòa; ông Cao Việt Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Ngân – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà
Thân Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 34/TLPT- HS ngày 26 tháng 03 năm 2025. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2025/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1963.

Nơi ĐKKHKT: thôn C, xã Liên B, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị C (đều đã chết); chồng: Nguyễn Xuân B (đã chết); con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1991 (03 con lớn đều đã chết).

Tiền sự: không.

Tiền án: Có 08 tiền án:

+ Bản án số 90/HSST ngày 20/7/2001 của TAND tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Thị Đ 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù tháng 12/2004, chấp hành xong án phí tháng 9/2009.

+ Bản án số 39/2007/HSST ngày 10/4/2007 của TAND thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Thị Đ 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong bản án tháng 9/2009.

+ Bản án số 157/2008/HSST ngày 14/10/2008 của TAND thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Thị Đ 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài

sản" quy định tại điểm b, c, khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong bản án ngày 05/3/2011.

+ Bản án số 472/2011/HSST ngày 21/10/2011 của TAND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Thị Đ 32 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong bản án ngày 20/3/2014.

+ Bản án số 426/2014/HSST ngày 21/11/2014 của TAND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Thị Đ 28 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong bản án ngày 18/12/2016.

+ Bản án số 47/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Thị Đ 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999. Chấp hành xong bản án ngày 22/6/2018.

+ Bản án số 03/2019/HSST ngày 25/01/2019 của TAND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Thị Đ 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong bản án ngày 22/3/2021.

+ Bản án số 19/2022/HSST ngày 15/5/2022 của TAND huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Thị Đ 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong bản án ngày 15/7/2024.

Nhân thân:

+ Bản án số 82/1989/HSST ngày 22/11/1989 của TAND thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc (nay là thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) xử phạt Nguyễn Thị Đ 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

+ Bản án số 02/HSST ngày 28/02/1990 của TAND huyện Lục Nam, tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang) xử phạt Nguyễn Thị Đ 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp với bản án số 82/1989/HSST ngày 22/11/1989 buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 22 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/1998.

+ Bản án số 98/HSST ngày 15/7/1993 của TAND tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh) xử phạt Nguyễn Thị Đ 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp với bản án số 02/HSST ngày 28/02/1990 buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 năm 06 tháng 13 ngày tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/1998, chấp hành xong án phí tháng 6/2001.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Hữu Bình - Cán bộ phụ trách tin học TAND tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

2. Cán bộ phụ trách tin học - Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu thành phần.

Trong vụ án này còn có bị hại nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/11/2024, Nguyễn Thị Đ bắt xe buýt từ nhà đến thị xã Quế Võ với mục đích xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài. Khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, Đ đi đến chợ Phủ thuộc khu phố Đình, phường Phố Mới thì nhìn thấy bà Ngô Thúy T đang ngồi mua hàng, bên tay phải để 01 túi xách màu đen, không khóa. Sau đó, bà T đi sang quầy hàng bên cạnh (cách vị trí túi xách khoảng 2 mét) để mua hàng, nên Đ đi đến vị trí để túi rồi dùng tay phải lấy 01 điện thoại Iphone 15 Pro Max cất vào túi áo rồi bỏ đi. Khi Đ đi được khoảng 15m thì bị lực lượng Công an và quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản, thu giữ tại túi áo khoác màu xanh bên phải của Đ đang mặc 01 chiếc điện thoại Iphone 15 Pro Max, màu ghi, vỏ màu xanh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐ ĐGTS ngày 08/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Quế Võ kết luận: "01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu ghi tại thời điểm định giá tháng 11/2024 có giá trị 23.000.000 đồng".

Với nội dung trên, Bản án hình sự số 61/2025/HSST ngày 24/02/2025, Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thị Đ 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2024. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 06 tháng 03 năm 2025, bị cáo Nguyễn Thị Đ kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Đ thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, hình phạt 4 năm tù đối với bị cáo là quá nặng nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo. Do bị cáo đã trên 60 tuổi nên đề nghị miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra truy tố, xét xử vụ án của các cơ quan và người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo **Nguyễn Thị Đ** có đơn kháng cáo do vậy kháng cáo của bị cáo **Đ** là hợp lệ.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 07/11/2024 tại chợ Phủ thuộc khu phố Đình, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Thị Đ có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max trị giá 23.000.000 đồng của bà Ngô Thúy T. Bị cáo đã có 08 tiền án đến nay chưa được xóa án tích, lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Do vậy, Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có 08 tiền án và có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Án sơ thẩm đã đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt 04 năm tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không đưa ra được căn cứ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt do đó không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Xét kháng cáo đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã trên 60 tuổi, thuộc trường hợp được miễn án phí nên cần chấp nhận, sửa án sơ thẩm đối với phần án phí.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Đ, sửa quyết định của bản án sơ thẩm về án phí.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2024.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm đ khoản 1, 2 Điều 12, Điều 15; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Thị Đ.

Bị cáo Nguyễn Thị Đ không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 - CA tỉnh BN;
- Trại tạm giam CA tỉnh BN;
- CQCSĐT; VKS; TAND TX Quế Võ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu